

Số: /BC-HĐND

Bắc Ninh, ngày

tháng 11 năm 2025

## **BÁO CÁO**

**Kết quả thẩm tra dự thảo nghị quyết Điều chỉnh, phân bổ chi tiết dự toán chi, thu hồi dự toán của các cơ quan, đơn vị tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 và Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 11/8/2025 về điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh; nguồn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương và phân bổ nguồn tăng thu tiết kiệm chi năm 2024 chuyển nguồn sang năm 2025 tỉnh Bắc Ninh (đợt 2)**

*(Trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh khóa XIX)*

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, ngày 05/11/2025, Ban Kinh tế - Ngân sách thẩm tra dự thảo nghị quyết Điều chỉnh, phân bổ chi tiết dự toán chi, thu hồi dự toán của các cơ quan, đơn vị tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 và Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 11/8/2025 về điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh; nguồn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương và phân bổ nguồn tăng thu tiết kiệm chi năm 2024 chuyển nguồn sang năm 2025 tỉnh Bắc Ninh (đợt 2). Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

### **I. Kết quả thẩm tra**

#### **1. Căn cứ pháp lý**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2221/QĐ-TTg ngày 08/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ khẩn cấp kinh phí cho các tỉnh Thái Nguyên, Cao Bằng, Lạng Sơn và Bắc Ninh khắc phục hậu quả mưa lũ;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2025 của HĐND tỉnh về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 tỉnh Bắc Ninh sau sắp xếp; Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 11 tháng 8 năm 2025 của HĐND tỉnh về điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 tỉnh Bắc Ninh.

## ***2. Về trình tự, thủ tục***

Dự thảo Nghị quyết được xây dựng đúng trình tự, thủ tục, thể thức trình bày đúng quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư và được UBND tỉnh thông qua tại phiên họp chuyên đề tháng 10/2025.

## ***3. Về nội dung***

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo nghị quyết. Nguồn dự toán có thể bố trí cho việc điều chỉnh, bổ sung kinh phí là khoảng 6.417.309 triệu đồng, trong đó nguồn dự toán cấp tỉnh chưa phân bổ 605.121 triệu đồng; nguồn cải cách tiền lương là 5.082.492 triệu đồng; nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu ngoài dự toán đầu năm 285.408 triệu đồng, nguồn tăng thu tiết kiệm chi là 398.288 triệu đồng; nguồn dự phòng NSTW hỗ trợ cơn bão số 3 là 56.000 triệu đồng. Vì vậy, bảo đảm đủ nguồn để thực hiện việc điều chỉnh, bổ sung kinh phí (đợt 2).

Việc điều chỉnh, phân bổ dự toán chi tiết đã được UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính rà soát, thẩm định; dự thảo nghị quyết đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhất trí chủ trương tại buổi họp ngày 11/11/2025. Cụ thể điều chỉnh, phân bổ dự toán như sau:

**3.1. Điều chỉnh, chuyển giao bổ sung** một số nội dung tại phương án chuyển giao nhiệm vụ chi từ ngân sách cấp huyện về ngân sách cấp xã tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 11/8/2025 của HĐND tỉnh

- Điều chỉnh một số nội dung chi chuyển giao từ ngân sách cấp huyện về ngân sách cấp xã tại các biểu số 04, 05, 06, 08, 09, 10 của Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 11/8/2025 của HĐND tỉnh;

- Thu hồi dự toán đã chuyển giao, đã bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp xã còn dư, số tiền là 98.482,11 triệu đồng.

- Chuyển giao dự toán cho các xã để thực hiện các nhiệm vụ chi ngân sách cấp huyện (cũ) đã bổ sung cho các xã trước sắp xếp nhưng chưa được chuyển giao dự

toán về xã sau sắp xếp khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, số tiền là 2.247,42 triệu đồng.

### **3.2. Điều chỉnh dự toán ngân sách cấp tỉnh**

- Điều chỉnh dự toán đã bố trí trong nhiệm vụ chung, số tiền là 22.664 triệu đồng.

- Điều chỉnh dự toán đã giao cho các cơ quan, đơn vị, số tiền là 10.692,742 triệu đồng.

### **3.3. Phân bổ dự toán chi tiết cho các đơn vị để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, chế độ chính sách năm 2025**

a. Phân bổ kinh phí cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND ngày 10/10/2025 của HĐND tỉnh quy định chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã, số tiền là 20.304,709 triệu đồng.

Nguồn kinh phí: Từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2024 chuyển sang năm 2025.

b. Phân bổ kinh phí cho Chi cục Thủy lợi thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường để khắc phục hậu quả bão số 3 và mưa lũ sau bão, số tiền là 40.000 triệu đồng.

Nguồn kinh phí: Nguồn dự phòng Ngân sách Trung ương năm 2024 hỗ trợ khắc phục hậu quả bão số 3 và mưa lũ sau bão.

c. Phân bổ kinh phí cho các đơn vị cấp tỉnh để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, chế độ chính sách, số tiền là 366.212,328 triệu đồng.

Nguồn kinh phí: Nguồn dự toán đầu năm 2025 là 170.422,297 triệu đồng; nguồn dự toán thu hồi: 44.526,98 triệu đồng; nguồn ngân sách cấp huyện chuyển giao về ngân sách cấp tỉnh sau sắp xếp là 11.600 triệu đồng; nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu: 48.194,792 triệu đồng; nguồn Cải cách tiền lương ngân sách cấp tỉnh là 91.468,259 triệu đồng.

d. Bổ sung có mục tiêu cho các xã, phường để thực hiện các chế độ, chính sách, nhiệm vụ được giao, số tiền là 763.251,314 triệu đồng

- Kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách do trung ương và địa phương ban hành, số tiền 419.812,314 triệu đồng:

+ Kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội: Lĩnh vực sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề là 175.232 triệu đồng; lĩnh vực bảo đảm xã hội là 96.740 triệu đồng; lĩnh vực sự nghiệp y tế là 27.075 triệu đồng.

+ Kinh phí chi lương, quỹ tiền thưởng và chi khác theo biên chế của cán bộ, công chức cấp tỉnh và các địa phương khác chuyển về; biên chế giáo viên mới tuyển dụng và luân chuyển công tác; hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP là 37.523 triệu đồng;

+ Kinh phí chi các chế độ, chính sách thuộc lĩnh vực an ninh, quốc phòng là 55.902 triệu đồng;

+ Kinh phí chi các chế độ, chính sách thuộc các lĩnh vực khác (thay đổi loại thôn; trợ cấp lần đầu và trợ cấp thoát vùng theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP; kinh phí hỗ trợ cho CBCC bị ảnh hưởng do sắp xếp tổ chức, bộ máy; kinh phí tặng quà nhân dịp Quốc khánh 2/9; kinh phí chi trả chế độ trợ cấp một lần cho người thôi làm công tác hội cựu chiến binh; hỗ trợ tiền điện chiếu sáng nông thôn; hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp,...) là 7.855 triệu đồng;

+ Kinh phí chi trả chế độ cho các đối tượng nghỉ việc theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP là 19.485,314 triệu đồng;

- Phân bổ kinh phí hỗ trợ khẩn cấp khắc phục hậu quả mưa lũ bão số 11 cho các xã, phường từ nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ, số tiền là 30.000 triệu đồng:

- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khác, số tiền 313.439 triệu đồng:

+ Hỗ trợ xã Tuấn Đạo kinh phí tổ chức Đại hội Đảng (xã duy nhất không họp nhất cùng xã nào, kinh phí bố trí đầu năm đã sử dụng một phần để chuẩn bị đại hội trước sáp nhập) là 235 triệu đồng;

+ Hỗ trợ kinh phí tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị: 22.664 triệu đồng;

+ Kinh phí hỗ trợ xã Biên Động mua 02 sàng rác theo Công văn số 3092/UBND-KTN ngày 02/10/2025 của UBND tỉnh là 1.000 triệu đồng;

+ Kinh phí hỗ trợ UBND phường Kinh Bắc cải tạo sửa chữa trụ sở Ban Nội chính Tỉnh ủy Bắc Ninh cũ và mua sắm trang thiết bị phục vụ Điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo Công văn số 784/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh là 2.333 triệu đồng;

+ Kinh phí cải tạo, nâng cấp tuyến đường nội đồng từ cống Chùa Bài đến KCN Quang Châu và cải tạo nâng cấp tuyến đường nội đồng từ cống cầu Cộc đến KCN Quang Châu trên địa bàn phường Nénh theo Công văn số 3476/UBND-KTN ngày 10/10/2025 của UBND tỉnh là 3.700 triệu đồng;

+ Kinh phí trả nợ kinh phí xây dựng Đề án thành lập thị xã Chũ là 6.354 triệu đồng (đã có biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng);

+ Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ, sáng tạo đổi mới và chuyển đổi số (theo rà soát, đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ tại Công văn 956/SKH-CN-KHTC ngày 11/9/2025) là 1.093 triệu đồng.

+ Phân bổ kinh phí bảo vệ và phát triển đất trồng lúa: Phân bổ kinh phí sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn cấp xã quản lý, số tiền 276.060 triệu đồng/ 407.000 triệu đồng

- Nguồn kinh phí: Nguồn dự toán đầu năm 2025 là 51.017 triệu đồng; nguồn dự toán điều chỉnh: 22.664 triệu đồng; nguồn dự toán thu hồi là 50.132 triệu đồng; nguồn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu là 30.000 triệu đồng; nguồn cải cách tiền lương ngân sách cấp tỉnh là 92.901,314 triệu đồng; nguồn tăng thu tiết kiệm chi năm 2024 chuyển sang năm 2025 là 227.090 triệu đồng; nguồn ngân sách cấp huyện chuyển giao về ngân sách cấp tỉnh sau sắp xếp là 13.387 triệu đồng; nguồn kinh phí bảo vệ và phát triển đất trồng lúa là 276.060 triệu đồng.

đ. Phân bổ chi tiết dự toán ghi thu, ghi chi

Phân bổ chi tiết dự toán ghi thu, ghi chi giá trị tài sản công, thanh toán dự án đầu tư xây dựng đường TL277 đoạn từ Thành phố Từ Sơn (cũ) đến Thị trấn Chờ huyện Yên Phong (cũ) (đoạn qua địa bàn huyện Yên Phong từ Km0+00 đến Km3+680) (đợt 4) thực hiện theo hình thức hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT), số tiền là 39.334.383.195 đồng. Trong đó:

- Ghi thu tiền sử dụng đất là 39.334.383.195 đồng.

- Ghi chi tạm ứng giá trị dự án BT đã thanh toán (Chi phí xây dựng) là 39.334.383.195 đồng.

Tuy nhiên, trong dự thảo Nghị quyết còn một số bất cập cần khắc phục, đó là:

- Chưa rà soát tổng thể số liệu để xác định chính xác nguồn kinh phí còn lại chưa phân bổ;

- Số liệu trình tại các Nghị quyết: Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 và Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 11/8/2025 còn nhiều sai sót về cả số liệu và nội dung;

- Một số nội dung đề xuất còn chưa có nguyên tắc tiêu chí rõ ràng, ...

## **II. Đề nghị UBND tỉnh**

1. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiếp tục rà soát các nguồn vốn để xác định chính xác các nguồn vốn chưa phân bổ tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 và Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 11/8/2025 về điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh để sớm trình phân bổ chi tiết khi có đủ điều kiện.

2. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu việc phân bổ, hướng dẫn việc sử dụng nguồn phân bổ cho các xã, phường kinh phí bảo vệ và phát triển đất trồng lúa cần đảm bảo theo các quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định 112/2024/NĐ-CP, trình tự hồ

sơ theo điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư số 65/2021/TT-BTC và Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 3/4/2025 của HĐND tỉnh Bắc Giang. Đồng thời tiếp tục rà soát để trình phân bổ, xử lý nguồn còn lại chưa sử dụng cho các địa phương chưa được phân bổ nhằm đảm bảo công bằng, hài hòa giữa các địa phương.

3. Đề nghị UBND tỉnh khi phân bổ kinh phí khắc phục hậu quả mưa lũ theo Quyết định 2221/QĐ-TTh ngày 8/10/2025 cần xác định rõ nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ theo mức độ thiệt hại thực tế của từng địa bàn và được cân đối cùng các nguồn vốn hỗ trợ khác đảm bảo công bằng, công khai minh bạch giữa các địa phương. Đồng thời chỉ đạo các cơ quan chuyên môn hướng dẫn các địa phương thực hiện thanh quyết toán theo đúng trình tự, sử dụng đúng mục đích, đối tượng đảm bảo hiệu quả theo đúng quy định hiện hành.

4. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn chịu trách nhiệm về tính pháp lý, chính xác của số liệu dự toán tại các phụ lục, khi triển khai việc phân bổ dự toán chi tiết cho mua sắm, sửa chữa và các nhiệm vụ đột xuất phát sinh phải đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ hiện hành;

5. Chỉ đạo các cơ quan đơn vị, sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả, đúng thời gian quy định.

Trên đây là kết quả thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách trân trọng báo cáo các đại biểu HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng;
- Lưu: VT, CTHĐND<sub>P.Yén</sub>.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH**  
**KT. TRƯỞNG BAN**  
**PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Đỗ Thị Thu Trang**

